TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – ĐỒNG NAI** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **51**/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 23-09-2025
V/v "Ly hôn "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – ĐỒNG NAI, TỈNH ĐỒNG NAI

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Văn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thanh Hương

Bà Trương Thị Ngọc Linh

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Cao Trọng Lợi – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 – Đồng Nai, tỉnh Đồng Nai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Đồng Nai, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên toà: Không tham gia.

Ngày 23 tháng 09 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10- Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 29/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 07 năm 2025 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/QĐXX-ST ngày 10 tháng 9 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Phan Út E, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Tổ 4, thôn 2, xã Tân Khai, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn: Bà Bùi Thị Mộng D, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Tổ 8, Thôn 2, xã Tân Khai, tỉnh Đồng Nai.

(Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản trình bày ý kiến, nguyên đơn ông Phan Út E trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Út E và bà Bùi Thị Mộng D sau thời gian tìm hiểu thì tự nguyện và đăng ký kết hôn vào ngày 22/3/2007 tại Ủy ban nhân dân phường Thanh Phú, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước cũ *(nay là phường An Lộc, tỉnh Đồng Nai)*. Vợ chồng chung sống hạnh phúc tới năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn trong cuộc sống, sinh hoạt, không thể hàn gắn. Nay vợ chồng không còn tình cảm nên ông Phan Út E yêu cầu ly hôn với bà Bùi Thị Mộng D.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Ông Phan Út E và bà Bùi Thị Mộng D có 02 con chung tên là Phan Văn Hải, sinh ngày 06/12/2003 và Phan Thị tuyết Như, sinh ngày 11/01/2007. Đã trưởng thành nên Tòa án không giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chưa yêu yêu cầu, Tòa án không xE xét.

Tại bản trình bày ý kiến của bị đơn Bùi Thị Mộng D vào ngày 04/9/2025 trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Út E thuận tình ly hôn với bà Bùi Thị Mộng D.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Bùi Thị Mộng D đồng tình với lời trình bày của Ông Phan Út E.

Về tài sản và nợ chung: Chưa yêu cầu, Tòa án không xE xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Đồng Nai tham gia phiên tòa phát biểu:

Về tố tụng: Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về việc thu thập chứng cứ, giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử mở phiên toà. Tại phiên toà hôm nay, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự, nguyên đơn đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của mình, bị đơn chưa thực hiện đúng quy định về quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho ông Phan Út E ly hôn với bà Bùi Thị Mộng D; Con chung đã trưởng thành nên Tòa án không giải quyết; Tài sản chung, nợ chung nguyên đơn, bị đơn khai không có nên đề nghị không xE xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xE xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Phan Út E yêu cầu ly hôn với bà Bùi Thị Mộng D, bị đơn địa chỉ ở tổ 8, thôn 2, xã Tân khai, tỉnh Đồng Nai, nên đây là vụ án Ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Đồng Nai theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Ông Phan Út E và bị đơn bà Bùi Thị Mộng D có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông Phan Út E và bà Bùi Thị Mộng D.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Út E và bà Bùi Thị Mộng D sau thời gian tìm hiểu thì tự nguyện và sau thời gian tìm hiểu thì tự nguyện và đăng ký kết hôn vào ngày 22/3/2007 tại Ủy ban nhân dân phường Thanh Phú, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước cũ *(nay là phường An Lộc, tỉnh Đồng Nai)* nên đây là hôn nhân hợp pháp theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình. Ông Phan Út E xác định tới năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn trong cuộc sống, sinh hoạt, không thể hàn gắn. Trong quá trình giải quyết vụ việc nguyên đơn và bị đơn có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, bản thân bị đơn không muốn đến Tòa án để hàn gắn với chồng và có ý kiến đề nghị được

ly hôn. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân đã không đạt được nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện, cho Ông Phan Út E ly hôn bà Bùi Thị Mộng D .

[3] Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Con chung đã trưởng thành nên Tòa án không giải quyết

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chưa yêu cầu nên không xE xét.

[5] Về án phí: Ông Phan Út E phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0028874 0005789 ngày 24 tháng 3 năm 2025.

[6] Về ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Đồng Nai tại phiên tòa về thủ tục tố tụng và nội dung vụ án là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

2. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Phan Út E đối với bà Bùi Thị Mộng D.

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Út E được ly hôn với bà Bùi Thị Mộng D *(Theo giấy chứng nhận kết hôn số 33/2007 ngày 22 tháng 3 năm 2007 của UBND phường Thanh phú, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước – Nay là phường An Lộc, tỉnh Đồng Nai)*

- Về con chung: Con chung đã trưởng thành nên Tòa án không giải quyết.

- Về tài sản chung: Đương sự khai chưa yêu cầu, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xE xét.

- Về nợ chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu giải quyết nên không xE xét.

3. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông Phan Út E chịu 300.000đ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005789 ngày 24 tháng 3 năm 2025. Ông Phan Út E không phải nộp thêm.

4. Quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên Tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Khu vực 10 – Đồng Nai
- THADS tỉnh Đồng Nai
- Phòng THADS Khu vực 10 – Đồng Nai
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Văn Thanh